

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VÀ NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯƠNG VỀ

NGHỊ ĐỊNH 107/2022/NĐ-CP

Thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải
và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính.

tlanh@co2justice.org

Trong vài năm nay, các cụm từ Tín chỉ Carbon, Tài chính Carbon và Sàn giao dịch Carbon đã bị lạm dụng và phát hành tùy tiện trên mạng xã hội (đặc biệt là Youtube)!?

Ta **hiểu** và **thấy** gì tại Nghị định 107/2022/NĐ-CP?

Thứ nhất, đây là hợp đồng kinh tế Mua và Bán quyền phát thải; bên mua là IBRD¹ (đại diện cho Ngân hàng Thế giới – WB) theo chỉ tiêu ERPA; và bên bán là BNNPTNT² được chỉ định thay mặt Chính phủ và Đại diện cho tất cả các chủ rừng³ đã có Giấy Chứng Nhận Quyền sử dụng đất theo Nghị Định 163/1999/NĐ-CP tại 06 tỉnh Bắc Trung bộ.

Thứ hai, tại Điều 2. Điểm 3. định nghĩa cụm từ chuyển nhượng⁴ kết quả giảm phát thải là sai phạm về bản chất. Chuyển nhượng kết quả giảm phát thải *không phải là chuyển quyền sở hữu lượng giảm phát thải khí nhà kính từ rừng tự nhiên!?*

Thứ ba, Trữ lượng carbon trên diện tích rừng tự nhiên (lớn hơn 2,9 triệu ha) của 06 tỉnh chỉ tính là 10,3 triệu tấn CO₂, với giá không chế 05 USD/tấn CO₂ từ 2018 đến hết 31 tháng 12 năm 2025⁵ (trong thời gian 8 năm)!.

Thứ tư, ngoài lượng giảm phát thải đã ký kết theo ERPA, trường hợp Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế ***có nhu mua thêm lượng giảm phát thải***, BNNPTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân 06 tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và các cơ quan có liên quan ***xây dựng phương án chuyển nhượng, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định***⁶.

Thứ năm, toàn văn Nghị định 107, IV phụ lục và 14 biểu mẫu chỉ dẫn quy trình chi trả, tỉ lệ trích từ giá 5USD/Tấn CO₂ (trên 10,3 triệu tấn CO₂) cho các hoạt động quản trị giao dịch từ BNNPTNT tới 06 quý tại 06 tỉnh (Thanh hóa, Nghệ an, Hà tĩnh, Quảng bình, Quảng trị, Thừa thiên) không đề cập đến công thức tính và tỉ lệ quy đổi từ hàm lượng Carbon sang CO₂ tương đương!?

Thứ sáu, Nghị định ‘*chuyển nhượng*’ thành ‘*chuyển quyền sở hữu*’ (Điều 2. Điểm 3), thời hạn sở hữu⁷ trong suốt 08 năm một lượng hấp phụ (10, 3 triệu tấn CO₂), một giá 05USD/Tấn CO₂ đối với rừng hỗn loài thường xanh quanh năm là *một phép tính thiếu thực tiễn và bất logic*.

¹ Ngân hàng tái thiết và phát triển nông thôn

² Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

³ Toàn bộ 06 tỉnh Bắc Trung Bộ

⁴ Điều 2. Điểm 3. Chuyển nhượng kết quả giảm phát thải là việc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển quyền sở hữu lượng giảm phát thải khí nhà kính từ rừng tự nhiên cho Quỹ Đối tác các-bon lâm nghiệp ủy thác qua Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế theo ERPA (gồm lượng giảm phát thải ký kết 10,3 triệu tấn CO₂ và lượng giảm phát thải bổ sung tối đa 5 triệu tấn CO₂ (nếu có))

⁵ Điều 4. Điểm 4

⁶ Điều 4. Điểm 3.

⁷ Thời gian chuyển nhượng kết quả giảm phát thải khí nhà kính được tạo ra do các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng từ năm 2018 đến năm 2024, thực hiện chuyển nhượng đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Thứ bảy, đây là một hợp đồng Mua và Bán chưa minh bạch và chưa công khai về cách tính toán Carbon quy đổi thành CO₂; thiếu vắng sự tham gia quyết định của chủ rừng trên 06 tỉnh Bắc Trung Bộ.

Theo đó, ta thấy rõ bất logic: 1) **KHÓA** toàn bộ tiến trình tăng trưởng cây đứng trên toàn bộ diện tích rừng tự nhiên của 06 tỉnh; 2) **TRÓI CHẶT** hàm lượng tích lũy Carbon theo chu trình Sinh Địa hóa của rừng tự nhiên trên 06 tỉnh; 3) **ĐÓNG** giá 05 USD/Tấn CO₂ trong suốt 8 năm giao dịch tín chỉ Carbon!.

Để phòng ngừa tình trạng thiếu minh bạch trong thị trường tín chỉ carbon sau này, các chủ rừng cần hiểu các điều kiện tối thiểu nhất khi tham gia giao dịch: 1) Giấy chứng nhận Quyền Sử dụng đất và rừng (kèm bộ hồ sơ giao đất giao rừng theo quy định của pháp luật); 2) Phương án quản lý rừng bền vững theo Thông tư 28/2018/TT-BNNPTNT; 3) *Kế hoạch sử dụng*, bảo vệ và phát triển rừng hàng năm; 4) Định kỳ cập nhật, giám sát, kiểm soát các biến động về diện tích, về chất lượng và các rủi ro gây tổn thương rừng; 5) Nhật ký theo dõi các biến động; 6) quy chế liên kết với các chủ hộ liên kề; 7) Định kỳ trao đổi kinh nghiệm và bổ sung quy chế liên kết đồng quản lý; 8) Kiểm soát chéo giữa các chủ rừng; 9) Tài liệu hóa và cung cấp cho nhà trọng tài độc lập các biến động của rừng.

Khi các chủ rừng hiểu, biết và thấy rõ giá trị của cây rừng tự nhiên trong ranh giới do mình làm chủ, người nông dân sẽ tự tin, tự chủ, tự quyết và tự chịu trách nhiệm chăm sóc và theo dõi tiến trình phát triển, đặc biệt là hàm lượng carbon và hấp phụ CO₂ của từng cây rừng tự nhiên. Thuận mua vừa bán theo nguyên tắc kinh tế thị trường, hơn ai hết, chủ rừng chủ động, sáng tạo và tự nguyện chăm sóc và phụng dưỡng cây, bởi vì cây rừng tự nhiên và cây ATM về bản chất là MỘT!

Với tốc độ gia tăng của CO₂ (423 PPM⁸) hiện nay, Doanh nghiệp buộc phải trả nghĩa vụ phát thải bằng cách Rót tiền vào Cây; Người Nông dân (Chủ Cây) tự nguyện chăm sóc Cây bởi vì Cây và Tiền là MỘT!. Theo thời gian, Cây rừng cao lớn, Tiền Rót theo tỉ lệ tăng dần! Nhà Nông dân – Nhà doanh nghiệp – Nhà trọng tài độc lập – Nhà nước đều hoan hỉ!.

Nhà nước cập nhật ban hành các chính sách quản lý minh bạch, bình đẳng song song với nghĩa vụ đóng thuế đối với từng loại chủ rừng và từng loại Doanh nghiệp, trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với Trọng tài độc lập về tài chính Carbon trên công nghệ số WebGIS, ắt hẳn, chiến lược đồng quản trị cây rừng tự nhiên sẽ trở thành động lực, giải pháp hiệu quả và mục tiêu của một nền kinh tế vừa an toàn, bền vững, vừa đạt được tính minh bạch và bình đẳng giữa các chủ thể trong luật chơi của kinh tế thị trường. Nhà nông dân – Chủ Cây, Nhà Doanh nghiệp – Chủ phát thải, Nhà nước – chức năng quản lý và Trọng tài Độc lập – chức năng Giám sát và Kiểm soát bằng công nghệ số/WebGIS, chắc chắn lời thề Netzero 2050 sẽ thành hiện thực./.

⁸ Nồng độ CO₂ trong không khí đã đến ngưỡng báo động khẩn